

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Trụ sở chính: Số xxx L, phường L, quận Đ, H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng

Người được uỷ quyền: Ông Nguyễn Tuấn A – Cán bộ xử lý nợ

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980

Cùng trú tại: Thôn C, xã H, huyện T, H

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1940

Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 2002

Cùng trú tại: Thôn C, xã H, huyện T, H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền là **4.322.072.726** đồng (*Bốn tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi sáu đồng*). Trong đó, nợ gốc là **1.300.000.000** đồng (*Một tỷ, ba trăm triệu đồng*); tổng nợ lãi là **3.022.072.726** đồng (*Ba tỷ, không trăm hai mươi hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi sáu đồng*) tính đến ngày 14/12/2020. Kể từ 15/12/2020, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn tại Hợp đồng tín dụng số LD1125200340 ngày 12/9/2011 và Khế ước nhận nợ, văn bản tín dụng kèm theo đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V với anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H đối với số tiền gốc chậm trả đến thời điểm thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H không trả được nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 58C, tờ bản đồ số 05, diện tích 134m² tại thôn C, xã H, huyện T, Thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 753799 do Ủy ban nhân dân huyện T, TP. H cấp ngày 14/7/2006 cho anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H theo đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 12/9/2011 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 12/9/2011 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H phải nộp **56.161.000** đồng (*Năm mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần V **38.000.000** đồng (*Ba mươi tám triệu đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí AA/2018/0012506 ngày 23/10/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Lan Hương